TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày 11-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thùy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tống Quốc Tuấn

Ông Trần Thanh Tịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vi Đức Hoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 100/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 97/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2023, đối với:

- Bị cáo:

Dương Văn K, sinh ngày 14 tháng 11 năm 1983 tại huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đức N và bà Phùng Thị H; có vợ: Nguyễn Thị Q và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26-10-2023 đến ngày 17-11-2023 được áp dụng biện pháp bảo lĩnh cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Ông Triệu Khải H, sinh năm 1971, quốc tịch: Trung Quốc; địa chỉ: Số 41A, Đông C, thị trấn H, thành phố T, tỉnh Hà Nam, Trung Quốc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 25-10-2023, Dương Văn K điều khiển xe ôtô đầu kéo biển kiểm soát 98C-189.16 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 98R-019.05 vào Bãi kiểm hóa Hữu Nghị thuộc Công ty Cổ phần H để chờ bốc hàng. Khi điều khiển xe đi qua xe ôtô đầu kéo biển kiểm soát A7253P kéo theo rơ moóc biển kiểm soát A3S58 của Triệu Khải H; trú tại 41A, Đông C, thị trấn H, thành phố T, tỉnh Hà Nam, Trung Quốc do Lương Đông V trú tại thôn Đ, trấn L, Quảng Tây, Trung Quốc điều khiển; Dương Văn K nhìn thấy phía sau xe đầu kéo biển kiểm soát A7253P có gắn một chiếc máy phát điện mini nhãn hiệu DP2750 được đặt trong khung kim loại bảo vệ không có khóa; Dương Văn K đã nảy sinh ý định lấy trộm. Sau khi quan sát xung quanh thấy không có người, Dương Văn K dùng kéo bằng kim loại để cắt dây buộc nắp khung kim loại và cắt dây điện nối từ máy phát điện vào hệ thống điện trên xe rồi nhấc máy phát điện ra khỏi xe và đem về thùng đựng đồ của rơ moóc 98R-019.05 để cất giấu thì bị bảo vệ của Công ty Cổ phần H phát hiện bắt quả tang và bàn giao cho Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị, bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn.

Vụ việc được Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn để thụ lý, giải quyết theo quy định.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 3211/KL-HĐĐGTS ngày 03-11-2023 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: 01 máy phát điện mini nhãn hiệu DP2750 màu cam, đen do Trung Quốc sản xuất có giá trị là 3.167.000 (ba triệu một trăm sáu mươi bẩy nghìn) đồng.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKSLS-P1 ngày 15-12-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Dương Văn K về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến gì về kết quả định giá tài sản.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Dương Văn K và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Văn K phạm tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Dương Văn K từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo theo quy định của pháp luật; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Triệu Khải H đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì thêm, vì vậy không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; đề nghị tịch thu tiêu huỷ toàn bộ đồ vật đã thu giữ do liên quan đến hành vi phạm tội gồm 01 chiếc kéo và 02 đoạn dây dẫn điện và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Dương Văn K nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với bị hại Triệu Khải H, quá trình điều tra, bị hại Triệu Khải H đã được ghi lời khai và có văn bản trình bày ý kiến với nội dung: Bị hại đã được nhận lại được tài sản bị mất nên không yêu cầu bồi thường gì thêm và từ chối nhận các văn bản tố tụng của cơ quan Nhà nước, xin được vắng mặt tại các cấp xét xử. Vì vậy, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 25-10-2023, tại bãi kiểm hóa Hữu Nghị thuộc Công ty Cổ phần H, lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản, bị cáo Dương Văn K đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc máy phát điện mini nhãn hiệu DP2750, trị giá 3.167.000 đồng của Triệu Khải H, là công dân có quốc tịch Trung Quốc. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Dương Văn K phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân nên cần phải được xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân: Trước khi phạm tội, bị cáo chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nên được coi là người có nhân thân tốt.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bố bị cáo là thương binh hạng 4/4 và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, tài sản đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội và là lao động chính trong gia đình; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, ổn định, rõ ràng; trong thời gian tại ngoại vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Vì vậy, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đảm bảo tính răn đe và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Triệu Khải H đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc kéo và 02 đoạn dây dẫn điện mà cơ quan chức năng đã thu giữ, do có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[11] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước theo khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[13] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn K phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Văn K 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 11-01-2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Dương Văn K.

Giao bị cáo Dương Văn K cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 (một) chiếc kéo kim loại có phần lưỡi kéo dài 0,1m, đầu nhọn, bản rộng nhất mỗi lưỡi là 1,9cm, độ dày mỗi lưỡi là 0,35cm, phần tay kéo màu bạc dài 0,11m;

- 01 (một) dây dẫn điện màu đen, đường kính lõi 0,7cm, dài 5,9cm.

- 01 (một) dây dẫn điện màu đỏ, đường kính lõi 0,7cm, dài 6,8cm.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19 tháng 12 năm 2023).

4. Về án phí: Bị cáo Dương Văn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở T tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 tỉnh Lạng Sơn;
- Cục T tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ; Tòa HS; HCTP; KTNV & THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Thùy